

Số: 411 /TB-UBND

Gia Lâm, ngày 28 tháng 6 năm 2022

## THÔNG BÁO

### V/v ban hành các quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện Gia Lâm.

Căn cứ Quyết định 4624/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 của Chủ tịch UBND TP Hà Nội; Quyết định số 5039/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của Chủ tịch UBND TP Hà Nội; Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 7/02/2022 của UBND TP Hà Nội về công bố thủ tục hành chính lĩnh vực được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

UBND huyện Gia Lâm thông báo ban hành các quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo như sau:

1. Sửa đổi 26 ( hai mươi sáu) quy trình, giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

2. Tổ chức thực hiện

- Văn phòng HĐND-UBND huyện: niêm yết công khai và tiếp nhận các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện.

- Phòng Giáo dục Đào tạo và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các quy trình nêu trên.

- UBND các xã, thị trấn tổ chức niêm yết công khai các quy trình nêu trên tại Bộ phận một cửa để các tổ chức, cá nhân biết và thực hiện.

UBND Huyện yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Văn phòng HĐND-UBND;
- Các Phòng: GD&ĐT, Tư Pháp;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Hồng

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**LĨNH VỰC: GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
*( Rà soát thời điểm tháng 6 năm 2022)*

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Mã số	Trang
01	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục	1.00442	1
02	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục	1.004444	3
03	Cho phép trường THCS hoạt động trở lại	1.004475	6
04	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở	2.001809	8
05	Giải thể trường trung học cơ sở ( theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)		10
06	Thành lập trường tiểu học công lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học tư thục		12
07	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	2.001842	14
08	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	1.004552	17
09	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	1.004563	19
10	Giải thể trường tiểu học ( theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)		21
11	Thành lập Trung tâm học tập cộng đồng	1.004439	23
12	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	1.004440	25
13	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục	1.004494	27
14	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	1.006390	30
15	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	1.006444	33
16	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	1.006.445	35
17	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	1.004.515	37
18	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	1.005106	39
19	Quy trình đánh giá 'Cộng đồng học tập" cấp xã		43
20	Chuyên trường đối với học sinh trung học cơ sở	2.002481	45



<b>STT</b>	<b>TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>		<b>TRANG</b>
<b>21</b>	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	<b>1.008724</b>	<b>48</b>
<b>22</b>	Chuyển đổi trường tiểu học, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận		<b>51</b>
<b>23</b>	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học ( chuyển trường trong nước, chuyển trường từ nước ngoài về)		<b>54</b>
<b>24</b>	Tuyển sinh cấp THCS		<b>59</b>
<b>25</b>	Tiếp nhận học sinh học THCS tại Trung tâm GDTX		<b>61</b>
<b>26</b>	Thuyên chuyển học sinh học THCS tại Trung tâm GDTX		<b>63</b>